

Phụ lục I

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, SỬA ĐỔI BỔ SUNG, THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC LAO ĐỘNG, TIỀN LƯƠNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI, UBND CẤP HUYỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NINH BÌNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /5 /2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cơ chế thực hiện		Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích	Căn cứ pháp lý
			Một cửa	Một cửa liên thông			
Lĩnh vực Lao động, Tiền lương							
1	Thành lập Hội đồng thương lượng tập thể 1.009466.000.00..00.H42	20 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Trung tâm Phục vụ hành chính công		Không	X	-Bộ luật Lao động 2019; - Thông tư số 10/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12 tháng 11 năm 2020 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội
2	Thay đổi Chủ tịch Hội đồng thương lượng tập thể, đại diện Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, chức năng, nhiệm vụ, kế hoạch, thời gian hoạt động của Hội đồng thương lượng tập thể 1.009467.000.00.00.H42	07 ngày làm việc	Trung tâm Phục vụ hành chính công		Không	x	Bộ luật Lao động 2019; Thông tư số 10/2020/TT-BLĐTBXH ngày 12 tháng 11 năm 2020

II. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI

TT	Tên thủ tục hành chính thay thế	Thời hạn giải quyết	Cơ chế thực hiện		Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích	Căn cứ pháp lý
			Một cửa	Một cửa liên thông			
Lĩnh vực Lao động, Tiền lương							
1	Thủ tục đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp 2.001955.000.00.00.H42	27 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	Trung tâm phục vụ hành chính công		Không	x	Bộ luật Lao động năm 2019
2	Cấp Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động 1.000479.000.00.00. H42	27 ngày làm việc (kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ)	Trung tâm phục vụ hành chính công		Không	x	Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động
3	Gia hạn Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động 1.000464.000.00.00.H42	22 ngày làm việc (kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ)	Trung tâm phục vụ hành chính công		Không	x	Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động
4	Cấp lại Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động 1.000448.000.00.00.H42	- Đối với trường hợp doanh nghiệp thay đổi một trong các nội dung của giấy phép đã được cấp (gồm: tên doanh	Trung tâm phục vụ hành chính		Không	x	Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao

		<p>ngành, địa chỉ trụ sở chính nhưng vẫn trên địa bàn cấp tỉnh đã cấp giấy phép, người đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp); giấy phép bị mất; giấy phép bị hư hỏng không còn đầy đủ thông tin trên giấy phép: 22 ngày làm việc (kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ).</p> <p>- Đối với trường hợp doanh nghiệp thay đổi địa chỉ trụ sở chính sang địa bàn cấp tỉnh khác so với nơi đã được cấp giấy phép: 27 ngày làm việc (kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ).</p>	công				động về điều kiện lao động và quan hệ lao động
5	<p>Thu hồi Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động 1.000436.000.00.00.H42</p>	<p>Đối với trường hợp chấm dứt hoạt động cho thuê lại theo đề nghị của doanh nghiệp cho thuê lại; doanh nghiệp giải thể hoặc bị Tòa án tuyên bố phá sản: 17 ngày làm việc (kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ của doanh nghiệp).</p>	<p>Trung tâm phục vụ hành chính công</p>		Không	x	<p>Nghị định số 145/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động</p>
6	<p>Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp cho thuê lại lao động 1.000414.000.00.00.H42</p>	<p>10 ngày làm việc (kể từ khi nhận được hồ sơ đầy đủ, hợp lệ)</p>	<p>Trung tâm phục vụ hành chính công</p>		Không	x	<p>Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động</p>

B.THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH**

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Cơ chế thực hiện		Phí, lệ phí (nếu có)	Thực hiện qua dịch vụ bưu chính công ích	Căn cứ pháp lý
			Một cửa	Một cửa liên thông			
Người có công							
1	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với cựu chiến binh	25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	UBND cấp huyện	UBND cấp xã	Không	x	- Pháp lệnh số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29/6/2005 Ưu đãi người có công với cách mạng - Thông tư số 05/2013/TT-BLĐTBXH ngày 15/05/2013 của Bộ LĐTBXH hướng dẫn về thủ tục lập hồ sơ, quản lý hồ sơ, thực hiện chế độ ưu đãi người có công với cách mạng và thân nhân - Thông tư số 03/2020/TT-BLĐTBXH ngày 25/2/2020 của Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội: Hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách đối với Cựu chiến binh theo quy định tại Nghị định số 157/2016/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 150/2006/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2006 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Pháp lệnh Cựu chiến binh

							- Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND của tỉnh Ninh Bình ngày 22/11/2018 Phân cấp thẩm quyền cấp mới thẻ BHYT và trợ cấp tiền mai táng phí đối với người tham gia kháng chiến thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Bình
2	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với thanh niên xung phong thời kỳ chống Pháp	Không quy định	UBND cấp huyện	UBND cấp xã	Không	x	- Pháp lệnh số 26/2005/PL-UBTVQH11 ngày 29/6/2005 Ưu đãi người có công với cách mạng - Thông tư 24/2009/TT-BLĐTBXH 10-07-2009 hướng dẫn thực hiện Quyết định số 170/2008/QĐ-TTg ngày 18/12/2008 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ bảo hiểm y tế và trợ cấp mai táng đối với thanh niên xung phong thời kỳ kháng chiến chống Pháp - Quyết định 170/2008/QĐ-TTg ngày 18/12/2008 Thủ tướng Chính phủ Về Chế độ bảo hiểm y tế và trợ cấp mai táng đối với thanh niên xung phong thời kỳ kháng chiến chống Pháp - Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND của tỉnh Ninh Bình ngày 22/11/2018 Phân cấp thẩm quyền cấp mới thẻ BHYT và trợ cấp tiền mai táng phí đối với người tham gia kháng chiến thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Bình

Phụ lục II

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI, UBND CẤP HUYỆN

(Ban hành theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng 5 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

TT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý quy định bãi bỏ thủ tục hành chính	Ghi chú
Lĩnh vực Lao động, tiền lương				
1	2.002103.000.00.00.H42	Gửi thỏa ước lao động tập thể cấp doanh nghiệp	Bộ luật Lao động 2019	Thủ tục hành chính này được ban hành tại Quyết định số 592/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc chức năng quản lý nhà nước, quyền giải quyết của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình
2	2.001955.000.00.00.H42	Đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp	Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động	Thủ tục hành chính này được ban hành tại Quyết định số 592/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc chức năng quản lý nhà nước, quyền giải quyết của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

3	1.000479.000.00.00. H42	Cấp Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động	Thủ tục hành chính này được ban hành tại Quyết định số 592/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc chức năng quản lý nhà nước, quyền giải quyết của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình
4	1.000464.000.00.00.H42	Gia hạn Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động	Thủ tục hành chính này được ban hành tại Quyết định số 592/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc chức năng quản lý nhà nước, quyền giải quyết của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình
5	1.000448.000.00.00.H42	Cấp lại Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động	Thủ tục hành chính này được ban hành tại Quyết định số 592/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc chức năng quản lý nhà nước, quyền giải quyết của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

6	1.000436.000.00.00.H42	Thu hồi Giấy phép hoạt động cho thuê lại lao động	Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động	Thủ tục hành chính này được ban hành tại Quyết định số 592/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc chức năng quản lý nhà nước, quyền giải quyết của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình
7	1.000414.000.00.00.H42	Rút tiền ký quỹ của doanh nghiệp cho thuê lại lao động	Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật Lao động về điều kiện lao động và quan hệ lao động	Thủ tục hành chính này được ban hành tại Quyết định số 873/QĐ-UBND ngày 27/11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực người có công, lao động- Tiền lương, an toàn vệ sinh lao động thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình
8	2.002307.000.00.00.H42	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với cựu chiến binh	- Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND của tỉnh Ninh Bình ngày 22/11/2018 Phân cấp thẩm quyền cấp mới thẻ BHYT và trợ cấp tiền mai táng phí đối với người tham gia kháng chiến thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Bình	Thủ tục hành chính này được ban hành tại Quyết định số 873/QĐ-UBND ngày 27/11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực người có công, lao động- Tiền lương, an toàn vệ sinh lao động thuộc thẩm quyền

				giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình
9	2.002308.000.00.00.H42	Giải quyết chế độ mai táng phí đối với thanh niên xung phong thời kỳ chống Pháp	- Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND của tỉnh Ninh Bình ngày 22/11/2018 Phân cấp thẩm quyền cấp mới thẻ BHYT và trợ cấp tiền mai táng phí đối với người tham gia kháng chiến thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Ninh Bình	Thủ tục hành chính này được ban hành tại Quyết định số 873/QĐ-UBND ngày 27/11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực người có công, lao động- Tiền lương, an toàn vệ sinh lao động thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

TT	Mã số thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Căn cứ pháp lý quy định bãi bỏ thủ tục hành chính	Ghi chú
Lĩnh vực Lao động, tiền lương				
1	1.004954.000.00.00.H42	Gửi thang lương, bảng lương, định mức lao động của doanh nghiệp	Bộ luật Lao động 2019	Thủ tục hành chính này được ban hành tại Quyết định số 592/QĐ-UBND ngày 25/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc chức năng quản lý nhà nước, quyền giải quyết của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; UBND cấp huyện, cấp xã trên địa bàn tỉnh Ninh Bình